

THÔNG BÁO

Danh sách thí sinh nộp Đơn phúc khảo bài thi Kỳ thi tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo, Năm học 2021-2022 (Lần 2)

Căn cứ Thông báo số 215/TB-THPTC-THĐ ngày 26/6/2021 về việc Về việc phúc khảo bài thi Kỳ thi tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo, Năm học 2021-2022;

Theo điều chỉnh của thí sinh nộp đơn phúc khảo bài thi;

Nay Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo thông báo Danh sách thí sinh nộp Đơn phúc khảo bài thi Kỳ thi tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo năm học 2021-2022 (Lần 2).


Đề nghị tất cả thí sinh có đơn phúc khảo có trách nhiệm theo dõi, kiểm dò, đối chiếu với đơn phúc khảo của mình.

Mọi phản ánh xin liên hệ Văn phòng của Trường qua số điện thoại 02523822584 trong giờ hành chính hoặc 0976429700 chậm nhất 17 giờ 00 ngày 11 tháng 7 năm 2021. **Quá thời hạn trên Trường không giải quyết và thực hiện phúc khảo theo Danh sách thí sinh có đơn đề nghị phúc khảo đã đăng tải.**

Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo trân trọng thông báo đến các bậc phụ huynh và học sinh được biết. Khi cần biết thêm thông tin xin vui lòng liên hệ theo các số điện thoại nêu trên./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Bình Thuận (để b/c);
- Đăng tải trên Website của Trường;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đương Đức Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ ĐƠN PHÚC KHẢO
(Kèm theo Thông báo số 231/TB-THPTC-THĐ ngày 10/7/2021)

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Phúc khảo môn
1	Nguyễn Việt Gia Anh	250039	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn chuyên tiếng Anh
2	NGUYỄN PHÚC ÁNH	250046	Môn chuyên Tin
3	ĐẶNG VŨ KHÁNH HÀ	250123	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn chuyên Lịch sử, Môn chuyên Ngữ văn
4	NGUYỄN LÊ HOÀNG HẢO	250168	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên Hóa học
5	Phan Nguyễn Gia Huy	250216	Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
6	NGUYỄN VIỆT DUY KHANG	250237	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1)
7	Lê Ngọc Bảo Khanh	250251	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
8	Bùi Nhật Phương Khánh	250257	Môn chuyên Sinh học
9	Trương Xuân Khiêm	250271	Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn chuyên Hóa học
10	Hà Tân Đăng Khoa	250273	Môn chuyên Tin học
11	Đình Hoàng Khôi	250278	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
12	Lê Nguyễn Trung Kiên	250291	Môn chuyên Lịch sử
13	Nguyễn Ngọc Thanh Lam	250305	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
14	PHÙNG LÊ KHA LY	250337	Môn chuyên Ngữ văn
15	Nguyễn Thị Hồng Mỹ	250365	Môn Ngữ văn (HS1), Môn tiếng Anh (HS1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
16	TRẦN VIỆT KIM NGÂN	250382	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn chuyên Ngữ văn
17	Trần Phương Nghi	250383	Môn chuyên Vật lý
18	Diệp Trí Nghĩa	250385	Môn Ngữ văn (HS1), Môn tiếng Anh (HS1), Môn Toán (HS1), Môn Sinh học
19	Vũ Ngọc Tuấn Nghĩa	250389	Môn chuyên tiếng Anh

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Phúc khảo môn
20	Đoàn Đức Nguyên	250407	Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên tiếng Anh
21	NGUYỄN PHƯƠNG OANH	250473	Môn chuyên Ngữ văn
22	Nguyễn Đức Phú	250484	Môn chuyên Sinh học
23	Nguyễn Hoàng Phú	250486	Môn chuyên Tin học (thi môn Toán)
24	Nguyễn Nhất Nam Phương	250500	Môn chuyên tiếng Anh
25	Lê Hà Đỗ Quyên	250519	Môn Ngữ văn (hệ số 1)
26	Lê Diễm Quỳnh	250526	Môn chuyên Toán
27	Hồ Công Thắng	250554	Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên tiếng Anh
28	Nguyễn Ngọc Minh Thanh	250560	Môn chuyên Ngữ văn
29	Phạm Thanh Thảo	250568	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1) Môn Anh (hệ số 1)
30	NGUYỄN THỊ MAI THO	250589	Môn chuyên Sinh học
31	Nguyễn Ngọc Hoài Thương	250623	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn tiếng Anh (hệ số 1)
32	Lê Võ Thanh Thùy	250625	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1)
33	Ngô Phùng Phương Trân	250669	Môn chuyên Sinh học
34	Dương Vĩnh Trinh	250686	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên tiếng Anh
35	Bùi Nguyễn Quốc Trọng	250695	Môn chuyên Tin học (thi môn Toán)
36	Nguyễn Xuân Trường	250710	Môn Anh (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1), Môn chuyên Toán
37	Nguyễn Ngô Minh Tú	250712	Môn Ngữ văn (HS1), Môn tiếng Anh (HS1), Môn Toán (HS1), Môn chuyên tiếng Anh
38	Hồ Ngọc Thảo Uyên	250732	Môn Ngữ văn (hệ số 1), Môn Toán (hệ số 1)
39	TẠ THỨC VINH	250755	Môn Ngữ văn (hệ số 1)
40	Lý Triệu Uyển Vy	250768	Môn tiếng Anh (hệ số 1), Môn chuyên Hóa học
41	THÁI ĐỨC BẢO VY	250779	Môn chuyên tiếng Anh

TT	Họ và tên thí sinh	SBD	Phúc khảo môn
42	Trần Hữu Ngọc Vỹ	250784	Môn chuyên Tin học (thi môn Toán)
43	Lê Thanh Xuân	250785	Môn Văn HS1 Môn chuyên Sinh học

Danh sách này có 43 thí sinh.